

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

Trong những năm qua, nhất là kể từ khi Luật Trẻ em (năm 2016) có hiệu lực, việc thực hiện quyền trẻ em nói chung và bảo vệ trẻ em nói riêng đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương chủ động quán triệt, chỉ đạo thực hiện các quy định của Đảng, Chính phủ và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Từ đó, nhận thức về công tác trẻ em ngày một nâng cao; việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em đã có những chuyển biến tích cực; các quyền của trẻ em đã được thực hiện tốt hơn; những vấn đề phát sinh về trẻ em được quan tâm giải quyết.

Tuy nhiên, quyền trẻ em ở một số địa phương trên địa bàn Tỉnh chưa thật sự được phát huy tốt; một số vấn đề về trẻ em vẫn còn tồn tại và diễn biến phức tạp như: nạn bạo lực, xâm hại tình dục, xâm hại trên môi trường mạng, trẻ em tử vong do tai nạn, thương tích; trẻ em phải lao động sớm, suy dinh dưỡng trẻ em thể thấp còi, trẻ em béo phì vấn đề an toàn, vệ sinh trong trường học, trẻ em bỏ học; thiếu thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở cho trẻ em.

Nguyên nhân của những tồn tại trên do một số sở, ban, ngành, địa phương chưa thực sự quan tâm đúng mức công tác thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm quyền trẻ em chưa nghiêm, chưa kịp thời và chưa tiến hành thường xuyên; công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, giữa gia đình, nhà trường và chính quyền địa phương chưa chặt chẽ, thiếu hiệu quả; sự suy giảm về đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của trẻ em.

Để thực hiện có hiệu quả Luật Trẻ em và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện), UBND xã, phường, thị trấn (cấp xã) quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt những nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND cấp huyện, cấp xã

a) Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về trẻ em, thường xuyên rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện chính sách, pháp luật về trẻ em.

b) Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền, ưu tiên thời điểm, thời lượng các chương trình về chính sách, pháp luật và bảo vệ trẻ em với nội dung, hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với các nhóm đối tượng, với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội từng địa phương.

c) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương phải chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng trẻ em tử vong do tai nạn thương tích, vi phạm nghiêm trọng quyền trẻ em, bạo lực, xâm hại tình dục, trẻ em lang thang kiếm sống trên địa bàn hoặc không hỗ trợ, can thiệp, xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm quyền trẻ em.

d) Xử lý nghiêm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân (kể cả cha mẹ, người chăm sóc trẻ em) khi có hành vi vi pháp pháp luật về trẻ em, nhất là các hành vi xâm hại trẻ em, bao che, chậm chễ, cố tình kéo dài các vụ việc vi phạm quyền trẻ em với phương châm “đúng người, đúng việc, đúng thẩm quyền, đúng trách nhiệm”.

đ) Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về trẻ em.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về trợ giúp xã hội đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương triển khai chính sách pháp luật về trẻ em; tổ chức các hình thức phù hợp để lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của trẻ em trong quá trình xây dựng và thực hiện chương trình, chính sách, pháp luật về trẻ em bảo đảm thực chất, hiệu quả.

c) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em; Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; Chương trình phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em theo giai đoạn và hàng năm theo hướng dẫn của Trung ương.

d) Triển khai các biện pháp phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em, giảm thiểu tình trạng trẻ em tử vong do đuối nước.

đ) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thực hiện hệ thống cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em hoạt động hiệu quả, bảo đảm an toàn, thân thiện và phòng, chống xâm hại trẻ em; kịp thời kiện toàn Ban điều hành hệ thống bảo vệ trẻ em cấp tỉnh, huyện, Ban bảo vệ trẻ em cấp xã; theo dõi, đôn đốc việc thành lập Nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã.

e) Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra về trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em, chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em; hướng dẫn, đôn đốc địa phương thường xuyên điều tra, rà soát số lượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, thực hiện tốt các chính sách hiện hành đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

3. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp, chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách, giải pháp phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi, đặc biệt là suy dinh dưỡng thể thấp còi, trẻ em béo phì; phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo.

b) Thực hiện tốt việc tiếp nhận khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục; chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn thương tích; đảm bảo cung cấp đầy đủ và có chất lượng các dịch vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe trẻ em.

c) Triển khai thực hiện các tiêu chí xác định mức độ tổn hại sức khỏe tâm thần đối với trẻ em bị xâm hại; quy trình giám định đặc thù đối với các vụ xâm hại tình dục trẻ em; xác định mức độ khuyết tật đối với trẻ em mắc hội chứng rối loạn phổ tự kỷ, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh phải điều trị dài ngày; quy trình tiếp nhận khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục theo hướng dẫn, quy định của Trung ương.

d) Chỉ đạo cơ quan giám định pháp y ưu tiên giám định đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại trẻ em.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Triển khai chính sách, giải pháp giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học, đặc biệt là vùng dân tộc thiểu số và trẻ em nghèo vùng sâu, vùng xa.

b) Triển khai thực hiện phương pháp giáo dục tích cực, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục về bảo vệ trẻ em.

c) Triển khai có hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức cho học sinh và phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em trong trường học.

d) Phổ biến, tuyên truyền về tác hại của ma túy, rượu bia, thuốc lá; kịp thời phát hiện và ngăn chặn việc học sinh sử dụng trái phép chất gây nghiện.

đ) Thực hiện quyết liệt, cải thiện căn bản điều kiện vệ sinh, nước sạch, an toàn thực phẩm trong trường học.

e) Thực hiện tốt chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em hộ nghèo, cận nghèo theo quy định.

f) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và xử lý kịp thời các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục, tai nạn, thương tích trẻ em trong trường học.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình, trách nhiệm nêu gương của người lớn lồng ghép với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; gia đình có nhận thức đúng về quyền và bổn phận của trẻ em; giáo dục trẻ em gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam.

b) Hướng dẫn gia đình các biện pháp khắc phục, phòng, chống tình trạng cha mẹ, người thân xâm hại tính mạng, sức khỏe, tinh thần, nhân phẩm của trẻ em; trang bị kiến thức, kỹ năng thực hiện trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em.

c) Phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch.

d) Ưu tiên xây dựng điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em cấp xã, nhất là các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

đ) Phối hợp các ngành, đoàn thể phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em.

6. Công an tỉnh

a) Thường xuyên triển khai các biện pháp phòng, chống hành vi bạo lực, xâm hại tình dục, mua bán trẻ em, đặc biệt là mua bán trẻ sơ sinh; đẩy mạnh công tác điều tra, xử lý các đối tượng có hành vi xâm hại trẻ em;

b) Chỉ đạo công an các địa phương, nhất là lực lượng công an ở cơ sở tăng cường rà soát, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời hành vi bạo lực, xâm hại tình dục, xâm hại trẻ em trên môi trường mạng, hành vi bóc lột trẻ em; quản lý, giáo dục người chưa thành niên vi phạm pháp luật;

c) Tuyên truyền phòng, chống ma túy trong thiếu niên, học sinh; xử lý nghiêm các trường hợp quảng cáo, mua bán, dụ dỗ, lôi kéo người chưa thành niên sử dụng trái phép ma túy, hoạt động tội phạm về ma túy.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hậu Giang, Báo Hậu Giang và chỉ đạo Đài Truyền thanh cơ sở tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng thời lượng phát sóng, bài viết, chuyên trang, chuyên mục về bảo vệ trẻ em; thường xuyên nêu gương điển hình người tốt, việc tốt, địa phương, đơn vị, cá nhân có cách làm hay, hiệu quả cao và khuyến cáo những đơn vị, tập thể, cá nhân chưa thực hiện tốt công tác bảo vệ trẻ em.

b) Tiếp tục triển khai các công cụ kết nối giữa người dân, trẻ em với các cơ quan có trách nhiệm bảo vệ trẻ em; hình thành mạng lưới xã hội về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng;

c) Xử lý nghiêm cơ quan báo chí, xuất bản, tổ chức, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

8. Sở Tư pháp

a) Thực hiện các biện pháp để tăng cường bảo vệ trẻ em trong quá trình xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện đúng quy định pháp luật về cho và nhận con nuôi.

c) Chủ động thực hiện trợ giúp pháp lý đối với trẻ em, đặc biệt là trẻ em bị xâm hại, bảo đảm nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả.

9. Sở Xây dựng

Rà soát tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn cho trẻ em; thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc chấp hành tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn cho trẻ em ở các công trình xây dựng, chung cư, nhà cao tầng.

10. Sở Giao thông vận tải

Rà soát tiêu chuẩn an toàn, phòng ngừa tai nạn giao thông cho trẻ em; thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc chấp hành tiêu chuẩn an toàn cho trẻ em đối với các công trình, phương tiện giao thông, phương tiện đưa đón học sinh.

11. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cùng các ngành có liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền đưa các mục tiêu về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo giai đoạn và hàng năm.

12. Sở Tài chính

Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, dự án về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, đặc biệt cho công tác phòng, chống xâm hại, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em theo giai đoạn và hàng năm.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể tỉnh

a) Tăng cường giám sát, phản biện kiến nghị việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết những vi phạm quyền trẻ em;

b) Tuyên truyền, giáo dục, vận động hội viên, đoàn viên và toàn xã hội tham gia thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em; tích cực tham gia phòng ngừa xâm hại và tai nạn thương tích trẻ em. Đẩy mạnh việc vận động xã hội chăm lo cho trẻ em và hỗ trợ trẻ em, gia đình trẻ em là nạn nhân của các vụ việc bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích.

14. UBND cấp huyện, cấp xã

a) Tham mưu cho HĐND cùng cấp ban hành nghị quyết để thực hiện và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em trên địa bàn.

b) Bố trí ngân sách bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, nhất là việc triển khai các hoạt động, chương trình, kế hoạch, đề án về trẻ em đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chỉ đạo, bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã trong số cán bộ, công chức hoặc người hoạt động không chuyên trách; thành lập Nhóm thường trực bảo vệ trẻ em hoạt động hiệu quả và có chính sách hỗ trợ hoạt động;

d) Kiểm tra, rà soát việc triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn, thân thiện với trẻ em, đặc biệt đối với các phương tiện giao thông đưa đón học sinh, khu dân cư, nhà cao tầng, khu vực thường xảy ra tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em, cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa, thể thao thuộc địa bàn quản lý.

Yêu cầu các Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã; các tổ chức và cá nhân liên quan triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- TT: TU, HỒND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo HG, Đài PTTH HG;
- UBND huyện, TX, TP;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT.CN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đông Văn Thanh